

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: **07/2024/HC-ST**

Ngày: 26 – 01 – 2024

“V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính, hành vi hành chính về giải
quyết chế độ ưu đãi người có
công với cách mạng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Vinh

Ông Đoàn Văn Tri

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Khắc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 147/2023/TLST-HC ngày 05/10/2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2023/QĐXXST-HC ngày 20 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Dương T, sinh năm 1946; địa chỉ: thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người bị kiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: Số 62 Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Anh Tuấn – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Văn Chiến – Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: Số 11 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn Chiến – Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người khởi kiện ông Dương T trình bày:**

Bản thân ông là người hoạt động cách mạng từ năm 1961 đến năm 1968 và từ tháng 3 đến 30/4/1975. Trong thời gian hoạt động cách mạng ông bị địch

bắt tù, đầy trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Tuy nhiên, khi làm hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam có nhiều văn bản trả lời không chấp nhận giải quyết, bác hồ sơ của ông vì cho rằng hồ sơ của ông không đủ điều kiện giải quyết theo quy định của Nhà nước (thể hiện tại 05 văn bản: Công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020, Công văn số 1184/LĐTBXH-TTr ngày 03/7/2020, Công văn số 1640/LĐTBXH-TTr ngày 07/9/2020, Công văn số 860/LĐTBXH-TTr ngày 05/5/2021 và Công văn số 460/LĐTBXH-TTr ngày 08/3/2022).

Ông khiếu nại thì được Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam - bà Trương Thị Lộc giải quyết tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 513/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2023, có nội dung: Không công nhận nội dung khiếu nại của ông, vì *“trường hợp của ông Dương T không đủ điều kiện giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy theo quy định của Nhà nước là có cơ sở và đúng quy định”*.

Ông khiếu nại Quyết định số 513/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2023 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam đến Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam. Ngày 02/6/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam (do ông Trần Anh Tuấn ký thay) ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 1134/QĐ-UBND có nội dung: *“Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Dương T; công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 513/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2023 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T”*.

Ông thấy rằng nội dung tại 05 công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020, số 1184/LĐTBXH-TTr ngày 03/7/2020, số 1640/LĐTBXH-TTr ngày 07/9/2020, số 860/LĐTBXH-TTr ngày 05/5/2021, số 460/LĐTBXH-TTr ngày 08/3/2022 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và nội dung giải quyết khiếu nại của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam tại Quyết định số 513/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2023 và của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 như trên là không đúng với thực tế ông hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đầy thời kỳ chống Mỹ cứu nước, không đúng với hồ sơ đề nghị giải quyết cũng như quy định của pháp luật liên quan, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Ông Dương T trình bày quá trình tham gia Cách mạng như sau:

Ông xuất thân trong gia đình có truyền thống Cách mạng, hy sinh vì độc lập dân tộc: Bà nội là người nuôi đội du kích Vũ Hùng, được tặng Bằng khen, 05 bác và 02 chú đều tập kết ra bắc, là cán bộ lão thành Cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương cao quý (bác cả Dương Văn Lộc là liệt sỹ, Anh hùng lực lượng vũ trang tàu không số); cha - Dương Văn Giác hoạt động cách mạng bí mật, bị bắt tù đầy, tra tấn đến tàn tạ, khi được phóng thích đã chết và được tặng thưởng Huy chương chống Pháp, chống Mỹ và kỷ niệm chương tù yêu nước. Bản thân ông là người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đầy trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là người có công Cách mạng.

Từ truyền thống gia đình, được cha khuyến khích, trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước, ông theo cha hoạt động cơ sở bí mật tại địa phương. Bắt đầu từ năm 1961, ông tham gia phục vụ, hỗ trợ hoạt động cách mạng của ông Bùi Xuân Hồng-Huyện uỷ viên Huyện uỷ Tam Kỳ về hoạt động tại nhà ở của gia đình ông, ông có nhiệm vụ làm liên lạc cho ông Hồng với các ông bà là cán bộ Cách mạng tại địa phương, như: bà Dương Thị Thung (vợ ông Hồng), Bùi Thị Mai (em ông Hồng), bà Bùi Thị Bửu, bà Nguyễn Thị Tùng, ông Nguyễn Thọ... Ông Hồng thường xuyên giao nhiệm vụ cho ông đi liên hệ, gọi các ông, bà cơ sở Cách mạng nêu trên đến họp, bàn bạc tại nhà ông và canh gác, cảnh giới địch. Nếu có địch thì ông báo, ra ám hiệu để họ thoát ra lối sông, xuống nhà bà Nguyễn Thị Tùng, ông Nguyễn Thọ. Ngoài ra, ông Hồng còn giao nhiệm vụ cho ông vận động thanh niên thoát ly lên núi kháng chiến, làm cách mạng.

Đầu năm 1964, cha là Dương Văn Giác bị địch bắt tại nhà, đưa đi giam giữ, tra tấn tại nhà lao Quảng Tín trong 20 tháng, đến cuối năm 1965 cha ông được phóng thích ra thì chết vì thương tích, suy kiệt do bị cầm tù, tra tấn. Ông tiếp tục hoạt động cùng cơ sở Cách mạng của bà Tùng, bà Bửu.

Đến tháng 3/1968, ông bị địch bắt tại nhà, lập hồ sơ về tội hoạt động Cộng sản, đưa ông xuống đồn Hải Thuyền Kỳ Hà, chuyển đến Phòng Nhì Tiểu khu Quảng Tín. Ông liên tục bị địch đánh đập, tra tấn dã man nhưng ông vẫn một lòng kiên trung với Cách mạng, kiên quyết không khai báo về cơ sở Cách mạng, tra tấn không được, bọn địch đã kết án ông và giam giữ ông 04 (bốn) tháng tù tại nhà lao Quảng Tín. Đến tháng 7/1968 thì ông được Tỉnh trưởng tỉnh Quảng Tín phóng thích về địa phương.

Khi về địa phương, do thân thế bị bại lộ, luôn bị theo dõi nên ông không thể tiếp tục hoạt động lại ngay nên ông đã báo cáo cho bà Nguyễn Thị Tùng đề trao đổi lại với ông Bùi Xuân Hồng (lúc này đã đổi địa điểm khác). Từ đó ông tạm dừng hoạt động, làm ăn nuôi vợ con.

Vì ở trong vùng địch, trong thời gian về địa phương sinh sống, ông đã ba lần bị địch cưỡng ép bắt đi lính nghĩa vụ. Lần thứ nhất ông bị bắt vào ngày 20/11/1970, đưa đi huấn luyện ở Hoà Cầm (Đà Nẵng) thì đến ngày 25/01/1971 ông bỏ trốn về nhà. Lần thứ hai bị bắt đưa vào trung tâm huấn luyện Chu Lai (huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam) nhưng ông cũng trốn thoát về nhà. Lần thứ ba ông bị bắt đi huấn luyện tại Quảng Ngãi 03 tháng, sau đó đưa về đóng quân tại Tuần Dưỡng, Thăng Bình. Trong thời gian hành quân xuống xã Bình Đào (huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam), sau 05 ngày rút về đóng quân tại Quán Gò (huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam), ông đã bàn bạc cùng ông Trần Ta lợi dụng đêm tối bỏ đơn vị, trốn thoát về nhà.

Vì trốn tránh địch bắt đi quân địch nhiều lần nhưng không được nên ông bán hết tài sản để làm giấy tờ miễn dịch mang tên Dương Văn Tân. Tuy nhiên, sau đó Quân cảnh đã phối hợp với Hải Thuyền bắt ông khi đang đi tàu cá, kết án giam 01 năm tại Côn Lao, Chợ Cồn Đà Nẵng. Đến ngày 30/02/1975 ông được thả về lại địa phương.

Đến ngày 24/3/1975, ông đã trực tiếp tham gia với Bộ đội 10 đặc công nước đóng tại nhà của ông, cùng bà con nhân dân đứng lên chiến đấu giải phóng xã nhà. Ngay sau đó, ông được ông Hoàng Ngọc Kính - Chủ tịch Hội đồng quân

quản giao nhiệm vụ làm Trung đội trưởng du kích xã Tam Quang, gồm 60 đồng chí, có nhiệm vụ bảo vệ chính quyền non trẻ mới thành lập, truy bắt đối tượng nợ máu với nhân dân, nguy quân, nguy quyền. Khi đất nước hoàn toàn giải phóng 30/4/1975, ông tiếp tục làm B trưởng du kích xã (công tác 19 tháng theo QĐ số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005). Sau đó 07 năm liền ông được phân công công tác tại Mặt trận Tổ quốc xã Tam Quang; ông đem hết tâm huyết đóng góp cho chính quyền, cho nhân dân, không hưởng lương của Nhà nước. Đến năm 1982, vì hoàn cảnh, gia đình quá khó khăn, ông xin Đảng uỷ, UBND xã Tam Quang cho phép nghỉ công tác, về lao động phục vụ gia đình.

Nghĩ rằng đóng góp của mình là nhỏ bé so với cha chú trong gia đình, so với biết bao liệt sỹ, thương binh đã hy sinh, cống hiến cho Tổ quốc nên sau 1975 ông không kê khai thành tích trong lý lịch. Đến năm 2013, khi có quy định và hướng dẫn giải quyết chế độ cho người có công, cho người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày nên ông đã làm hồ sơ xin được giải quyết chế độ theo chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ngày 01/11/2018, Bộ Tư lệnh Quân khu 5 có Quyết định số 2490/QĐ-BTL giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho ông về việc tham gia Dân quân-Du kích.

Ngày 15/8/2018, Phòng hồ sơ Công an tỉnh Quảng Nam có văn bản số 43/PV27(AN) xác nhận: ông bị địch bắt từ ngày 18/3/1968 vì tình nghi hoạt động Cách mạng, giam giữ tại nhà lao Quảng Tín; đến ngày 01/7/1968 thì được phóng thích.

Thời gian hoạt động Cách mạng và bị bắt tù đày của ông được cơ sở Cách mạng là bà Nguyễn Thị Tùng, bà Bùi Thị Bửu, ông Nguyễn Thanh Lâm xác nhận chính xác, rõ ràng.

Trong Quyển lịch sử đấu tranh Cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Tam Quang từ năm 1930 đến 1975 đều thể hiện những nội dung, lời xác nhận trên là hoàn toàn đúng sự thật.

Hội đồng thi đua - Khen thưởng xã Tam Quang, Hội tù yêu nước và các Ban, ngành, đoàn thể trong xã xác nhận và thống nhất 100% ý kiến đồng ý đề nghị giải quyết chế độ tù, đày cho ông (Cuộc họp ngày 07/01/2014). UBND huyện Núi Thành cũng chấp nhận, chuyển hồ sơ đề nghị Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam giải quyết.

Tuy nhiên, hồ sơ xin giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày của ông bị bác bỏ, không chấp nhận dựa trên việc xác minh đối với một số ý kiến cá nhân không khách quan, không biết rõ về quá trình hoạt động cách mạng, bị tù đày của ông; cũng như vận dụng chưa phù hợp, chưa thấu tình đạt lý các quy định, hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù đày của ông. Sau đó, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam cũng căn cứ vào các văn bản xác minh không đúng sự thật, áp dụng không đúng các quy định để bác bỏ nội dung khiếu nại của ông.

Từ những trình bày và phân tích nêu trên, ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xem xét giải quyết như sau:

- Hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T trú tại thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

- Hội Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T;

- Buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam công nhận ông (Dương T) là người hoạt động cách mạng hoặc là người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày và giải quyết chế độ ưu đãi của người có công với cách mạng cho ông Dương T theo quy định của pháp luật.

**** Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam trình bày:***

Cuối năm 2013, ông Dương T có làm hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày. UBND xã Tam Quang tiến hành lập hồ sơ chuyển cho UBND huyện Núi Thành và UBND huyện Núi Thành chuyển cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam. Tuy nhiên, do hồ sơ của ông Dương T chưa đảm bảo nên Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam chuyển về xã Tam Quang, huyện Núi Thành làm lại từ đầu. Sau đó, UBND xã Tam Quang và UBND huyện Núi Thành hoàn chỉnh hồ sơ chuyển cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam.

Qua xem xét hồ sơ vụ việc và chứng cứ có liên quan, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam có Công văn số 305/LĐTBXH-TTtr ngày 06/3/2020 trả lời cho ông Dương T là: Hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày của ông Dương T là không đủ điều kiện để giải quyết theo quy định của Nhà nước.

Do ông Dương T khi làm hồ sơ đề hưởng chế độ người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đày không kê khai thời gian đi lính nên UBND xã Tam Quang và UBND huyện Núi Thành căn cứ vào lời xác nhận của bà Tùng và bà Bửu để lập hồ sơ đề nghị Sở LĐTB và XH tỉnh Quảng Nam xét công nhận chế độ cho ông, chỉ đến khi một số người dân tố cáo ông Dương T có thời gian đi lính cho địch thì ông mới thừa nhận là có 3 lần bị bắt đi lính cho địch.

Ông Dương T không đồng ý với văn bản trả lời của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam nên nhiều lần gửi đơn đề nghị giải quyết chế độ cho ông. Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Nam cũng đã trả lời cho ông Dương T bằng nhiều văn bản: Công văn số 1184/LĐTBXH-TTtr ngày 03/7/2020 (lần 2); Công văn số 1640/LĐTBXH-TTtr ngày 07/9/2020 (lần 3); Công văn số 860/LĐTBXH-TTtr ngày 05/5/2021 (lần 4); Công văn số 460/LĐTBXH-TTtr ngày 08/3/2022 (lần 5), có cùng nội dung là: Hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày của ông Dương T là không đủ điều kiện để giải quyết theo quy định của Nhà nước.

Không đồng ý với các văn bản trả lời của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam, ông Dương T gửi đơn khiếu nại đến Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam.

Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam đã thực hiện kiểm tra, rà soát hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đày của ông Dương T (gọi tắt là hồ sơ giải quyết chế độ tù, đày); đã thực hiện đầy đủ các nội dung về thẩm quyền, trình tự liên quan trên cơ sở đề nghị của công dân và theo quy định của pháp luật, theo đó Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022, về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T. Nội dung là: Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Dương T về việc “*Ông Dương T không đồng ý với văn bản trả lời của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về kết quả kiểm tra, xác minh lại hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày của ông, trong đó nội dung trả lời cho ông xác định trường hợp của ông Dương T không đủ điều kiện để giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày theo quy định của Nhà nước là có cơ sở và đúng quy định*”.

Tại các văn bản trả lời đơn của ông Dương T, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam đã nêu rõ:

(1) *Về thành phần hồ sơ đề nghị và danh mục nhà tù:* Sở đã thẩm định hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đày; kiểm tra, trả lời đơn cho ông Dương T tại Phiếu thẩm định ngày 05/01/2016 và 03 văn bản: Công văn số 642/LĐTBXH-NCC ngày 24/11/2016, Công văn số 281/LĐTBXH-NCC ngày 10/5/2017, Công văn số 1693/LĐTBXH-NCC ngày 16/11/2017, thì về thành phần hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đày của ông Dương T: chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013; điểm b khoản 2 Điều 33 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013; Điều 9 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014.

Sau đó, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã có văn bản công nhận Trung tâm cải huấn Quảng Tín nằm trong danh mục nhà tù của địch và Sở đã đưa ra xem xét hồ sơ tù, đày của ông Dương T. Tại thời điểm này, Sở đã nhận được phản ánh của một số người dân tại xã Tam Quang cho rằng ông Dương T đã đi nhiều sắc lính cho địch nên việc công nhận ông Tôi là người có công với cách mạng là không xứng đáng (trong hồ sơ tù, đày do ông Tôi kê khai không thể hiện thời gian và số lần đi lính cho địch).

(2) *Về thẩm quyền xác minh lại và kết luận về trường hợp tù, đày của ông Dương T:*

Theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 và Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 thì thẩm quyền xác minh, kết luận về trường hợp của ông Dương T trước tiên thuộc về UBND xã Tam Quang và sau đó là UBND huyện Núi Thành (vì UBND cấp xã và UBND cấp huyện là cơ quan có thẩm quyền xét duyệt hồ sơ và quyết định đối tượng có đủ điều kiện công nhận là người có công hay không).

Tuy nhiên, theo chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Nam giao cho Sở Lao động -Thương binh và Xã hội kiểm tra, xác minh trả lời cho ông Dương T; vì vậy, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiến hành kiểm tra, xác minh cụ thể về hồ sơ tù, đày của ông Dương T, đồng thời lấy ý kiến thẩm định lại của địa

phương nơi xét duyệt hồ sơ trước khi trả lời trường hợp của ông Dương T là đúng quy định của Nhà nước.

(3) Về quá trình tham gia chính quyền, quân đội của chế độ cũ:

Trường hợp của ông Dương T sau khi Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tổ chức xác minh lại quá trình ông tham gia đi lính cho địch đã thể hiện: Ông Dương T đã thừa nhận bản thân có tham gia đi lính cho địch 03 lần, nhưng khi ông kê khai hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đầy vào năm 2013 không có nội dung ông đi lính cho địch, số lần đi lính cho địch; Trong Lần thứ 3: Địch bắt ông đi lính Sư đoàn 2, huấn luyện tại Quảng Ngãi, sau đó chuyển ra Tuần Dưỡng và ông được điều động hành quân xuống xã Bình Đào (huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam), sau đó khi địch đưa ông về lại Tuần Dưỡng (Thăng Bình) thì ông trốn lính trở về địa phương và tiếp tục làm nghề biển (Theo đơn ngày 01/06/2020, ông đã thừa nhận Lần 3 bị địch bắt đi học tại Quảng Ngãi ra Trường đưa về Trung Đoàn 5 mới 03 ngày bọn chúng làm thủ tục đưa xuống hành quân tại xã Bình Đào, huyện Thăng Bình 05 ngày, lui về Tuần Dưỡng thì ông về nhà; đơn khiếu nại ghi ngày 12/02/2022, ông thừa nhận: bọn chúng điều đi hành quân tại xã Bình Đào, thời gian 05 ngày và đơn ghi ngày 15/7/2022 “bọn chúng đẩy đi hành quân tại Bình Đào, Thăng Bình, thời gian 05 ngày”.

Như vậy, phản ánh của người dân địa phương về việc ông đi nhiều sắc lính cho địch là có cơ sở.

(4) Về trình tự, thủ tục kiểm tra, xác minh lại hồ sơ tù, đầy của ông Dương T: đã được Tổ xác minh Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Hội đồng xét duyệt chính sách xã Tam Quang, UBND huyện Núi Thành thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013; Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013; Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014. Kết quả xác minh đã không phủ nhận quá trình ông có làm cơ sở giúp đỡ cách mạng tại thôn 1, Kỳ Hà từ tháng 01/1961 đến tháng 3/1967 và ông bị địch bắt tù, đầy từ ngày 11/3/1968 đến ngày 01/7/1968. Tuy nhiên, sau khi địch phóng thích về địa phương, ông có 03 lần địch bắt đi lính, trong đó: Lần thứ 03 ông bị địch bắt đi lính Sư đoàn 2 và có tham gia hành quân 05 ngày tại xã Bình Đào, huyện Thăng Bình. Vì vậy, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội xác định việc Hội đồng xét duyệt chính sách xã Tam Quang, UBND huyện Núi Thành xét duyệt lại, kết luận trường hợp của ông Dương T không đủ điều kiện hưởng chế độ tù, đầy là có cơ sở và đúng quy định.

(5) Kết quả làm việc với cơ quan, cá nhân có liên quan và kết quả đối thoại với ông Dương T.

- Kết quả làm việc với Ủy ban nhân dân, Hội đồng xét duyệt chính sách xã Tam Quang giữ nguyên ý kiến, quan điểm, kết luận trước đây; Chủ tịch Hội tù yêu nước xã Tam Quang giữ nguyên quan điểm phát biểu trước đây, các nhân chứng sinh sống, làm việc tại thôn Sầm Linh Tây, xã Tam Quang đều giữ nguyên ý kiến phản ánh, phát biểu trực tiếp làm việc với Tổ xác minh theo Quyết định số 90 ghi tại các biên bản.

- Bản thân ông Dương T không kê khai quá trình ông tham gia cách mạng trong bản khai nhân khẩu năm 1977 và cho đến thời điểm hiện nay, ông chưa

được Nhà nước công nhận thành tích kháng chiến (trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ). Ông Dương T không cung cấp thêm được hồ sơ, tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh ông đủ điều kiện giải quyết chế độ tù, đầy theo quy định của Nhà nước.

Vì vậy, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam xác định trường hợp của ông Dương T không đủ điều kiện hưởng chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy là đúng quy định của nhà nước.

**** Tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam trình bày:***

Ông Dương T khiếu nại nội dung trả lời của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đầy của ông tại 05 văn bản: Công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020 (lần 1), Công văn số 1184/LĐTBXH-TTr ngày 03/7/2020 (lần 2), Công văn số 1640/LĐTBXH-TTr ngày 07/9/2020 (lần 3), Công văn số 860/LĐTBXH-TTr ngày 05/5/2021 (lần 4), Công văn số 460/LĐTBXH-TTr ngày 08/3/2022 (lần 5).

Ông Dương T yêu cầu cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào hồ sơ do ông lập, đề nghị công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy (*gọi tắt là hồ sơ tù, đầy*) cho ông Dương T theo quy định.

Ngày 30/12/2022, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 513/QĐ-LĐTBXH về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T. Qua đó, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội không công nhận đơn khiếu nại của ông Dương T vì việc ông đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy là không đủ điều kiện để giải quyết chế độ theo quy định.

Không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, ông Dương T khiếu nại lần hai đến Chủ tịch UBND tỉnh.

Qua kiểm tra hồ sơ của ông Dương T, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam thấy rằng:

1. Quá trình lập hồ sơ đề nghị công nhận chế độ tù, đầy của ông Dương T:

Ngày 09/12/2013, ông Dương T lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đầy cho cá nhân ông. Bản khai cá nhân (dùng cho người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy) của ông Dương T được UBND xã Tam Quang xác nhận vào ngày 11/02/2014. Các hồ sơ kèm theo Bản khai cá nhân gồm có:

- Sơ yếu lý lịch của ông Dương T;
- Công văn số 45/PV27 (AN) ngày 03/12/2013 của Công an tỉnh Quảng Nam về việc cung cấp thông tin, xác nhận thời gian tù, nơi bị tù đối với ông Dương T;
- Giấy xác nhận của bà Nguyễn Thị Tùng, sinh năm 1932, cán bộ hưu trí, xác nhận vào ngày 09/12/2013;

- Giấy xác nhận của bà Bùi Thị Bửu, sinh năm 1931, cán bộ hưu trí, xác nhận vào ngày 09/12/2013.

- Biên bản đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày của UBND xã Tam Quang, ngày 07/01/2014 trong đó có 100% thống nhất đề nghị cấp trên xét cho ông Dương T được hưởng chế độ tù, đày;

Đến năm 2016, ông Dương T đã nộp bổ sung thêm 02 giấy tờ sau:

- Giấy xác nhận quá trình công tác của ông Bùi Xuân Hồng, sinh năm 1920, quê quán: thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành được UBND xã Tam Quang ký xác nhận ngày 16/8/2016 và xác nhận của Bí thư Đảng ủy xã Tam Quang, theo đó: ông Bùi Xuân Hồng hoạt động cách mạng từ năm 1939, là Lão thành Cách mạng, hoạt động tại xã Tam Quang từ năm 1961 đến năm 1964; ông Hồng được tăng cường về xã chỉ đạo và bắt liên lạc với cơ sở cách mạng xã Tam Quang; quá trình công tác tại 02 xã, ông Bùi Xuân Hồng đã bắt liên lạc với nhiều cơ sở cách mạng, cụ thể: Cơ sở ông Dương Văn Giác, Nguyễn Thị Tùng, Bùi Thị Bửu. Ông Bùi Xuân Hồng chết năm 1999.

- Quyết định số 2490/QĐ-BTL ngày 01/11/2016 của Bộ Tư lệnh Quân khu V về trợ cấp một lần theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ cho ông Dương T.

Năm 2018, ông Dương T nộp bổ sung thêm 01 Công văn số 43/PV27 (AN) ngày 15/03/2018 của Công an tỉnh Quảng Nam về việc cung cấp thông tin, xác nhận thời gian tù, nơi bị tù đối với ông Dương T.

2. Kết quả xác minh về lý lịch của ông Dương T

Ông Dương T sinh năm 1950, quê quán: thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành. Từ nhỏ đến năm 1968 làm nghề đánh bắt cá.

Theo Công văn số 45/PV27 (AN) ngày 01/12/2013 của Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Quảng Nam: ông Dương T bị Đoàn Hải Thuyền Kỳ Hà (địch) bắt vì nghi ngờ hoạt động cho cách mạng đưa về giam giữ tại Trung tâm cải huấn Quảng Tín từ ngày 18/3/1968 đến ngày 01/7/1968. Đồng thời, trong hồ sơ không thể hiện ông Dương T hoạt động cách mạng, hoặc hoạt động kháng chiến trước khi bị địch bắt tù, đày.

Theo hồ sơ lưu tại Công an huyện Núi Thành, Công văn số 489/CAH-AN ngày 23/4/2019 của Công an huyện Núi Thành thể hiện ông Dương T có 02 lần bị địch bắt: Ngày 01/02/1968, bị Cảnh sát xã Kỳ Hà bắt tại thôn Sâm Hải, xã Kỳ Hà vì lý do cảm tình cách mạng, đến ngày 30/9/1968 thì được tha do không có hồ sơ (lần 1). Ngày 20/7/1974, bị lực lượng Quân cảnh bắt tại thôn Sâm Hải, xã Kỳ Hà vì lý do trốn lính, đến ngày 20/3/1975 được tha do hết án (lần 2). Hồ sơ lưu trữ không thể hiện quá trình ông Dương T hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến trước khi bị địch bắt tù, đày.

Theo phản ánh của Nhân dân tại thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang: ông Dương T tham gia nhiều sắc lính và bản thân của ông Dương T cũng thừa nhận có 03 lần bị địch bắt đi lính:

Lần 1: địch bắt ông đi lính địa phương quân, huấn luyện tại Hòa Cầm (Đà Nẵng), trong thời gian chưa huấn luyện xong thì ông trốn về địa phương tiếp tục làm nghề đánh bắt cá.

Lần 2: địch bắt ông đi lính Sư đoàn 2, nhưng khi đưa vào Chu Lai (Núi Thành, Quảng Nam) để huấn luyện thì ông đã trốn về lại địa phương.

Lần 3: địch bắt ông đi lính Sư đoàn 2, huấn luyện tại Quảng Ngãi, sau đó chuyển ra Tuần Dưỡng (Thăng Bình, Quảng Nam); sau đó ông được điều động hành quân xuống xã Bình Đào (Thăng Bình, Quảng Nam), sau đó về lại Tuần Dưỡng và ông trốn lính trở về địa phương.

3. Việc giải quyết hồ sơ tù đầy và trả lời của Sở LĐ-TB&XH

Về nội dung yêu cầu công nhận hồ sơ tù, đầy của ông Dương T: qua kiểm tra hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất giải quyết vì chưa đảm bảo các điều kiện theo hướng dẫn tại Điều 46 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ (về giấy tờ chứng minh có tham gia cách mạng hoặc kháng chiến và thời gian địa điểm bị tù, đầy hoặc hồ sơ hưởng trợ cấp một lần đối với người hưởng trợ cấp một lần hiện còn sống) và Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - TB&XH (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã trả lời cho ông Dương T tại: Công văn số 642/LĐTBXH-NCC ngày 24/11/2016, Công văn số 281/LĐTBXH-NCC ngày 10/5/2017).

Ngoài ra, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nhận được phản ánh của một số người dân tại xã Tam Quang cho rằng ông Dương T đã đi nhiều sắc lính cho địch nên việc công nhận ông là người có công cách mạng là không xứng đáng.

Từ các cơ sở trên, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời về hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù, đầy của ông Dương T là không đủ điều kiện để giải quyết theo quy định.

Do ông Tôi không đồng ý với trả lời của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020, nên ông đã nhiều lần đến Sở và gửi đơn đến nhiều cơ quan đề nghị xem xét lại trường hợp của ông. Sở đã tiếp tục kiểm tra, trả lời cho ông thêm 04 lần tại các văn bản: Công văn số 1184/LĐTBXH-TTr ngày 03/7/2020 (lần 2); Công văn số 1640/LĐTBXH-TTr ngày 07/9/2020 (lần 3); Công văn số 860/LĐTBXH-TTr ngày 05/5/2021 (lần 4) và Công văn số 460/LĐTBXH-TTr ngày 08/3/2022 (lần 5).

Bản thân ông Tôi không cung cấp được thêm hồ sơ, tài liệu, chứng cứ gì mới để xác định ông đủ điều kiện hưởng chế độ tù, đầy theo quy định.

Về thủ tục, trình tự kiểm tra, xác nhận: theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân thì việc kiểm tra, xác nhận thông tin đối với bản khai của ông Dương T trước tiên thuộc về UBND xã Tam Quang và sau đó là UBND huyện Núi Thành.

Liên quan đến nội dung này, ngày 12/12/2019, UBND xã Tam Quang có Báo cáo số 74/BC-UBND và ngày 06/02/2020, UBND huyện Núi Thành có Công văn số 106/UBND-LĐTBXH, trong đó đã kết luận: trường hợp của ông Dương T không đủ điều kiện hưởng chính sách người hoạt động cách mạng bị

địch bắt tù, đầy.

Theo hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đầy của ông Dương T lập và xác nhận của UBND xã Tam Quang, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Núi Thành và cơ quan Công an huyện Núi Thành, cơ quan Công an tỉnh và thông tin từ quần chúng nhân dân thì trường hợp của ông Dương T không đủ điều kiện để xem xét, giải quyết chế độ tù đầy, với các lý do sau:

- Về thủ tục, hồ sơ của ông T thì không đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

- Về lý lịch, quá trình tham gia các hoạt động: Theo bản tự khai và quá trình xác minh thì bản thân ông Dương T chưa có những hoạt động thể hiện là có tham gia hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến.

- Cơ sở pháp lý để làm cơ sở xác lập, xem xét giải quyết hồ sơ tù, đầy là khoản 1 Điều 46 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP của Chính phủ; điểm b Điều 33 Thông tư số 05/2013 của Bộ LĐ-TB&XH; Điều 9 Thông tư số 16/2014 của Bộ LĐ-TB&XH và Công văn số 4256/BCA-X11 ngày 01/12/2014 của Bộ Công an; theo đó: các Giấy tờ có giá trị pháp lý được xác lập trước ngày 01/01/1995 hội đủ các điều kiện: chức danh của người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến; thời gian bị địch bắt tù, đầy, nhà tù nơi bị địch giam giữ. Phải thể hiện quá trình tham gia cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến trước khi bị địch bắt tù.

- Thành phần hồ sơ đề nghị hưởng chính sách người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy theo quy định hiện hành không có quy định hai (02) người xác nhận làm cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích trong kháng chiến của ông Dương T chưa được Nhà nước tặng thưởng thành tích kháng chiến trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ nên chưa được xem là giấy tờ có giá trị pháp lý để căn cứ giải quyết trợ cấp người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy cho ông.

Trên cơ sở kết quả xác minh khiếu nại của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 79/BC-TTT ngày 12/5/2023 và kết quả đối thoại với người khiếu nại tại Biên bản đối thoại ngày 19/5/2023, ngày 02/6/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1134/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại của ông Dương T, nội dung không công nhận khiếu nại của ông Dương T. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 513/QĐ-LĐTBXH, ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam, về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Dương T.

Từ những phân tích nêu trên, Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn khởi kiện của ông Dương T, về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phát biểu ý kiến: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đúng thủ tục phiên tòa, hỏi các đương sự và xác định rõ nội dung vụ án. Người tham gia tố tụng cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án đầy đủ, tham gia phiên tòa đúng theo giấy triệu tập của Tòa án. Hội đồng xét xử đã tạo điều kiện cho các đương sự tranh luận tại phiên tòa để làm rõ nội dung vụ án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương T về việc yêu cầu Tòa án:

- + Hủy Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T;

- + Hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T trú tại thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành;

- + Buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam công nhận ông Dương T là người hoạt động cách mạng hoặc là người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy và giải quyết chế độ ưu đãi của người có công với cách mạng cho ông Dương T theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, ông Dương T yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T; Hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T trú tại thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành; buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam công nhận ông Dương T là người hoạt động cách mạng hoặc là người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy và giải quyết chế độ ưu đãi của người có công với cách mạng cho ông Dương T theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 30, Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính 2015, Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng*” theo đúng thẩm quyền.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện:

Sau khi nhận được Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông

Dương T (lần 2) trú tại thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Ngày 20/09/2023, ông Dương T khởi kiện tại Tòa án đối với các quyết định hành chính và hành vi hành chính liên quan là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính 2015.

[2] Xét yêu cầu hủy Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T.

[2.1] Về hình thức, thẩm quyền, trình tự và thủ tục ban hành quyết định hành chính: Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về hình thức, thẩm quyền, trình tự và thủ tục ban hành.

[2.2] Về nội dung:

- Xét quá trình tham gia cách mạng và bị địch bắt tù đầy của ông Dương T từ năm 1961 đến năm 1968:

Ngoài lời trình bày của ông Dương T về quá trình tham gia cách mạng và bị địch bắt tù đầy của ông Tôi thì có sự xác nhận của những người làm chứng sau:

Giấy xác nhận của bà Bùi Thị Bửu, ngày 09/12/2013 (BL10), xác nhận: “Ông Dương T, sinh 1946, cư ngụ xã Kỳ Hà (cũ). Từ năm 1961, cha ruột ông là Dương Kỳ cơ sở hoạt động Cách mạng, em rể ông là Bùi Xuân Hồng – Đội trưởng Đội công tác cánh nam huyện Tam Kỳ, nhiều lần về bắt liên lạc với vợ và em gái là Dương Thị Thung và Bùi Thị Mai. Ông Bùi Xuân Hồng hay sai bảo ông Dương T vào báo và bảo ông Dương T gác canh chừng địch, nhiều lần nghi có địch, hai cha con báo di chuyển xuống Mầm, đi theo đường sông chuyển đến cơ sở khác, cụ thể cơ sở chị Nguyễn Thị Tùng hoặc nhà ông Nguyễn Thọ để tránh, ông Bùi Xuân Hồng còn giao cho ông Dương T vận động số thanh niên đi thoát ly theo Cách mạng. Mãi đến năm 1966, tôi bị địch phát hiện bắt tôi ở tù 5 năm về sau tôi không rõ. Ông Dương T tuy còn nhỏ nhưng nhiệt tình với công tác cơ sở giao cho”

Giấy xác nhận của bà Nguyễn Thị Tùng, ngày 09/12/2013 (BL11), xác nhận: “Ông Dương T sinh 1946, cư ngụ thôn 1, xã Kỳ Hà (Cũ), năm 1961, cha ông là Dương Kỳ cơ sở hoạt động bí mật, em rể ông là Bùi Xuân Hồng – Đội trưởng Đội công tác về hoạt động tại nhà ông nhiều năm. Ông Bùi Xuân Hồng sai ông Dương T vào báo vợ ông và em ruột là Bùi Thị Mai và Dương Thị Thung đến để họp và giao nhiệm vụ mới. Ông còn sai ông Dương T canh chừng gác địch, nếu phát hiện có địch, hai cha con ông Dương Kỳ dẫn đường rút xuống đường sông, chuyển đến cơ sở khác chẳng hạn nhà tôi là Nguyễn Thị Tùng hoặc nhà ông Nguyễn Thọ, tránh khỏi bị lộ. Ông còn được ông Bùi Xuân Hồng giao nhiệm vụ vận động thanh niên, bạn bè trong thôn thoát ly làm cách mạng, sau bị lộ bị địch bắt ông tại nhà giải xuống Hải Truyền Kỳ Hà, chuyển đến nhốt tại Trung tâm cải huấn Quảng Tín tra tấn rất dã man, đến tháng 7 năm 1968 phóng thích về, ông rất trung kiên không khai báo gì cho địch”.

Tuy nhiên, tại biên bản đối thoại ngày 21/11/2022 (BL242), ghi nhận ý kiến của ông Phạm Văn Minh - Chủ tịch Hội tù yêu nước xã Tam Quang, khai:

“Bà Bửu là mẹ của ông, bà đau nằm một chỗ; bà Bửu xác nhận hồ sơ tù, đầy cho ông Tôi thì tôi không biết rõ, nhưng theo hồ sơ lưu trữ thì mẹ ông từ năm 1964 ở tù 03 năm; đến tháng 10 năm 1966, bà bị bắt đưa vào Tân Hiệp, Thủ Đức đến năm 1969 về lại địa phương và năm 1971 bị địch bắt lần 3 thời gian 15 ngày. Sau đó, năm 1972 bà lên vùng núi.

Theo như lời khai của ông Dương T và những người làm chứng thì người giao nhiệm vụ cho ông Dương T là ông Bùi Xuân Hồng. Tuy nhiên, lúc ông Hồng còn sống (ông Hồng chết năm 1999), ông Dương T không lấy ý kiến xác nhận của ông Bùi Xuân Hồng về quá trình hoạt động của ông.

Theo bản khai nhân khẩu gia đình ngày 08 tháng 3 năm 1977 của ông Dương T (BL 300b-300e), ông Tôi không khai quá trình tham gia Cách mạng từ 1961 đến 1968.

- Công văn số 45/PV27 (AN) ngày 03/12/2013 của Công an tỉnh Quảng Nam, về việc trả lời đơn của ông Dương T (BL 205), tóm tắt quá trình hoạt động của ông Dương T: “Sau đình chiến: đi học và làm nghề đánh cá tại nguyên quán. Ngày 18/3/1968: Đồn Hải Truyền Kỳ Hà (địch) bắt vì tình nghi hoạt động cho cách mạng, đưa về giam giữ tại nhà lao Quảng Tín. Ngày 01/7/1968: có lệnh phóng thích của Tỉnh trưởng Quảng Tín”.

- Tại Công văn số 43/PV27(AN), ngày 15/3/2018 của Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Quảng Nam (BL08), tóm tắt hoạt động của ông Dương T: “Sau đình chiến: đi học và làm nghề đánh cá tại nguyên quán. Ngày 18/3/1968: Đồn Hải Truyền Kỳ Hà (địch) bắt vì tình nghi hoạt động cho cách mạng, đưa về giam giữ tại nhà lao Quảng Tín. Ngày 01/7/1968: có lệnh phóng thích của Tỉnh trưởng Quảng Tín. Ngoài những thông tin trên hồ sơ không thể hiện gì thêm. Hồ sơ thể hiện đến năm 1968”.

Tại Công văn số 489/CAH-AN, ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Công an huyện Núi Thành (BL 300a), tóm tắt quá trình hoạt động của ông Dương T:

+ Từ 1946 – 1955: Còn nhỏ, sinh sống cùng gia đình tại xã Tam Hải, Tam Kỳ, Quảng Nam.

+ Từ năm 1956 đến năm 1960: Đi học tại xã Kỳ Hà, quận Lý Tín, tỉnh Quảng Tín.

+ Từ 1961 đến 1968: Làm cá tại xã Kỳ Hà, quận Lý Tín, tỉnh Quảng Tín.

+ Từ năm 1969 đến 1977: Làm cá tại xã Tam Quang, Tam Kỳ, Quảng Nam – Đà Nẵng.

+ Từ ngày 20/01/1970 đến 25/01/1971: Tân binh địa phương quân, tại Trung tâm huấn luyện Hòa Cầm, đơn vị 280.

Quá trình bị địch bắt xử lý:

Ngày 01/02/1968: Bị Cảnh sát xã Kỳ Hà bắt tại thôn Sâm Hải, xã Kỳ Hà, vì lý do: Cảm tình Cách mạng. Bị giam giữ tại Trung tâm cải huấn Tam Kỳ đến ngày 30/9/1968 thì được tha do không có hồ sơ.

Ngày 20/7/1974: Bị lực lượng quân cảnh bắt tại thôn Sâm Hải, xã Kỳ Hà, vì lý do: Trốn lính. Bị giam giữ tại Trung tâm cải huấn Đà Nẵng đến ngày 20/3/1975 thì được tha do hết án”.

Do đó, từ năm 1961 đến 1968, ông Dương T có bị địch bắt do tình nghi hoạt động cách mạng nhưng quá trình tham gia hoạt động cách mạng của ông

Dương T trong thời gian này là thiếu căn cứ để chấp nhận.

- Xét quá trình tham gia đi lính cho chế độ cũ của ông Dương T.

Ông Dương T khai nhận: Vì ở trong vùng địch, trong thời gian về địa phương sinh sống, ông đã ba lần bị địch cưỡng ép bắt đi lính nghĩa vụ. Lần thứ nhất, ông bị bắt vào ngày 20/11/1970, đưa đi huấn luyện ở Hoà Cầm (Đà Nẵng) thì đến ngày 25/01/1971 ông bỏ trốn về nhà. Lần thứ hai, bị bắt đưa vào trung tâm huấn luyện Chu Lai (huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam) nhưng ông cũng trốn thoát về nhà. Lần thứ ba, ông bị bắt đi huấn luyện tại Quảng Ngãi 03 tháng, sau đó đưa về đóng quân tại Tuân Dưỡng, Thăng Bình. Trong thời gian hành quân xuống xã Bình Đào (huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam), sau 05 ngày rút về đóng quân tại Quán Gò (huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam), ông đã bàn bạc cùng ông Trần Ta lợi dụng đêm tối bỏ đơn vị, trốn thoát về nhà.

Vì trốn tránh địch bắt đi quân địch nhiều lần nhưng không được nên ông bán hết tài sản để làm giấy tờ miễn dịch mang tên Dương Văn Tân. Tuy nhiên, sau đó Quân cảnh đã phối hợp với Hải Thuyền bắt ông khi đang đi tàu cá, kết án giam 01 năm tại Côn Lao, Chợ Cồn Đà Nẵng. Đến ngày 30/02/1975, ông được thả về lại địa phương.

Tại Biên bản đối thoại ngày 21/11/2022 (BL242-246), ghi nhận ý kiến của người dân như sau:

“2.4. Ý kiến của ông Nguyễn Hữu Tiến - Nhân chứng: Tôi và ông Dương T ăn chung, nằm cùng chiếu; tôi bị bắt đi lính cùng ông Dương T và biết rõ về thời gian ông Tôi đi lính và việc địch bắt tôi và ông Tôi đi lính, đưa lên đồn Hải Thuyền là để thanh lọc. Tôi phản ánh ông Dương T có đi lính cho địch đã được Sở Lao động- TB&XH xác minh và làm việc với ông Tôi và ông Tôi thừa nhận đã có 03 lần đi lính và có hành quân tại Bình Đào (theo tôi được biết trận này là rất ác liệt, giết chết nhiều đồng bào của chúng ta), như vậy tôi (Tiến) phản ánh ông Tôi có đi lính là đúng. Sau cuộc họp tại UBND xã Tam Quang về, thì ông Tôi có đánh ông Nguyễn Tùng 02 lần. Tại cuộc họp hôm nay, nếu ông Tôi có hành hung 05 người chúng tôi, gia đình chúng tôi thì chúng tôi sẽ đáp trả, đề nghị chính quyền, công an địa phương can thiệp (nếu có).

2.5. Ý kiến của ông Phạm Khôi - Nhân chứng: Ông Tôi là cháu của tôi (Khôi), nên tôi có biết ông Tôi có đi lính nhảy dù và học ở Hoàng Hoa Thám - Sài Gòn; giải phóng xong sau 15 đến 20 ngày ông Tôi mới về; ông Tôi không có hoạt động cách mạng.

2.6. Ý kiến của ông Phan Thanh Trung - Nhân chứng: Ông Tôi đi lính biệt động quân, sau đó về đi lính Sư đoàn 2; mà lính biệt động quân và Sư đoàn 2 là 02 sắc lính đăng ký tham gia; địa phương quân là lính bị bắt buộc. Về mặt hoạt động chính trị giúp đỡ cơ sở cách mạng của ông Tôi thì tôi (ông Trung) không rõ”.

Vì vậy, có cơ sở xác định ông Dương T có 3 lần bị bắt đi lính cho địch như sau:

+ Lần thứ 1: địch bắt ông đi lính Địa phương quân đưa ra huấn luyện tại Hoà Cầm, trong thời gian địch chưa huấn luyện xong thì Ông trốn về địa phương tiếp tục làm nghề biển.

+ Lần thứ 2: địch có bắt ông đi lính Sư đoàn 2 nhưng khi địch đưa vào

Chu Lai để huấn luyện thì Ông đã trốn về lại địa phương.

+ Lần thứ 3: địch tiếp tục bắt Ông đi lính Sư đoàn 2 huấn luyện tại Quảng Ngãi, sau đó chuyển ra Tuần Dưỡng và Ông được điều động hành quân xuống xã Bình Đào; sau đó khi về lại Tuần Dưỡng thì Ông trốn lính trở về địa phương.

Như vậy, sau khi bị địch bắt do tình nghi tham gia hoạt động cách mạng và được phóng thích về địa phương, thì ông Dương T không tiếp tục hoạt động cách mạng mà ông có 03 lần địch bắt đi lính cho địch, trong đó: Lần thứ 03 ông bị địch bắt đi lính Sư đoàn 2 và có tham gia hành quân 05 ngày tại xã Bình Đào, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Về thủ tục hồ sơ, điều kiện để được hưởng chế độ:

* Tại Điều 46 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, ngày 09 tháng 04 năm 2013, của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, quy định:

“Hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi:

1. Giấy tờ chứng minh có tham gia cách mạng hoặc kháng chiến và thời gian, địa điểm bị tù, đày hoặc hồ sơ hưởng trợ cấp một lần đối với người đã hưởng trợ cấp một lần hiện còn sống.

2. Quyết định trợ cấp của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội”.

* Tại khoản 2 Điều 33 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH, ngày 15 tháng 05 năm 2013, của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân, quy định như sau:

“2. Trường hợp chưa hưởng trợ cấp một lần

a) Bản khai cá nhân (Mẫu TĐ2).

Trường hợp người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày thì đại diện thân nhân lập bản khai (Mẫu TĐ3);

b) Bản sao một trong các giấy tờ: Lý lịch cán bộ, lý lịch Đảng viên (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội có xác định nơi bị tù, thời gian bị tù;

c) Quyết định trợ cấp hàng tháng (Mẫu TĐ4) hoặc Quyết định trợ cấp một lần (Mẫu TĐ5) ”.

* Tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 07 năm 2014, của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, quy định như sau:

“1. Ngoài quy định tại khoản 2 Điều 33 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH, bổ sung một trong các giấy tờ xác định nơi bị tù, thời gian tù như sau:

a) Bản sao một trong các giấy tờ: lý lịch quân nhân, lý lịch công an nhân dân (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội;

b) Bản sao giấy tờ, tài liệu khác có giá trị pháp lý lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước;

c) Xác nhận của cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về thời gian tù và nơi bị tù”.

Như vậy, theo văn bản quy định nêu trên thì hồ sơ của ông Dương T phải có một trong các giấy tờ sau:

**** Bản sao một trong các giấy tờ: Lý lịch cán bộ, lý lịch Đảng viên (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội có xác định nơi bị tù, thời gian bị tù;***

**** Bản sao một trong các giấy tờ: lý lịch quân nhân, lý lịch công an nhân dân (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội;***

**** Bản sao giấy tờ, tài liệu khác có giá trị pháp lý lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước.***

Qua kiểm tra hồ sơ của ông Dương T thì hồ sơ của ông không có một trong các giấy tờ nêu trên, chỉ có mỗi “*Bản khai nhân khẩu*” ngày 08/3/1977 (BL 300b-300e), nhưng trong bản khai này ông Dương T không kê khai thời gian tham gia hoạt động cách mạng.

+ Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích trong kháng chiến của ông Dương T chưa được công nhận.

+ Hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội: không có;

+ Bản sao giấy tờ, tài liệu khác có giá trị pháp lý lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước: không có.

Như vậy, hồ sơ của ông Dương T đề nghị được hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đầy là chưa đảm bảo tính pháp lý.

- ***Như vậy:*** Theo như phân tích trên, thì ông Dương T chưa đủ điều kiện để được hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước đối với người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy. Do đó, Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T là đúng pháp luật. Ông Dương T yêu cầu hủy Quyết định này là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của ông Dương T.

[3.1] Về hình thức, thẩm quyền, trình tự và thủ tục ban hành quyết định hành chính: Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về hình thức, thẩm quyền, trình tự và thủ tục ban hành.

[3.2] Về nội dung:

Theo như phân tích tại mục [2] Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T đúng quy định pháp luật về hình thức và nội dung.

Hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi người có công cách mạng bị địch bắt tù, đầy của ông Dương T không đủ điều kiện để xem xét, giải quyết. Do đó,

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam không công nhận khiếu nại (lần 2) của ông Dương T đối với nội dung trả lời của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ tù, đầy của ông Dương T tại 05 văn bản: Công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020 (lần 1), Công văn số 1184/LĐTBXH-TTr ngày 03/7/2020 (lần 2), Công văn số 1640/LĐTBXH-TTr ngày 07/9/2020 (lần 3), Công văn số 860/LĐTBXH-TTr ngày 05/5/2021 (lần 4), Công văn số 460/LĐTBXH-TTr ngày 08/3/2022 (lần 5). Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 513/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T (lần đầu), là có cơ sở đúng pháp luật. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Dương T về hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

[4] Xét yêu cầu của ông Dương T về việc buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam công nhận ông Dương T là người hoạt động cách mạng hoặc là người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy và giải quyết chế độ ưu đãi của người có công với cách mạng cho ông Dương T theo quy định của pháp luật.

Như phân tích tại mục [2] và [3] trên đây, Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, đúng quy định pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Dương T về việc buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam công nhận ông Dương T là người hoạt động cách mạng hoặc là người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy và giải quyết chế độ ưu đãi của người có công với cách mạng cho ông Dương T theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với Công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020, Công văn số 1184/LĐTBXH-TTr ngày 03/7/2020, Công văn số 1640/LĐTBXH-TTr ngày 07/9/2020, Công văn số 860/LĐTBXH-TT ngày 05/5/2021 và Công văn số 460/LĐTBXH-TTr ngày 08/3/2022 của Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Nam.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ của ông Dương T, Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Nam tiến hành xác minh và trả lời tại Công văn số 305/LĐTBXH-TTr ngày 06/3/2020 trong đó nội dung văn bản trả lời cho ông Tô: "*Hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đầy của ông Dương T là không đủ điều kiện để giải quyết theo quy định của Nhà nước*", sau đó ông Dương T tiếp tục có đơn yêu cầu được giải quyết chế độ nhưng không có tài liệu gì mới nên Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Nam tiếp tục ban hành các văn bản trả lời cho ông. Sau đó ông khiếu nại đến Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Nam và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với các văn bản này và đã được giải quyết khiếu nại lần đầu và lần hai như đã nêu trên.

Tuy nhiên, ông Dương T không yêu cầu hủy các văn bản này nên HĐXX không đề cập.

[6] Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Dương T là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí, theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 và 4 Điều 3, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 46 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP của Chính phủ; khoản 2 Điều 33 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐT BXH; Điều 9 Thông tư số 16/2014 của Bộ LĐ-TB&XH; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương T về việc yêu cầu Tòa án:

+ Hủy Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T;

+ Hủy Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương T trú tại thôn Sầm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành;

+ Buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam công nhận ông Dương T là người hoạt động cách mạng hoặc là người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày và giải quyết chế độ ưu đãi của người có công với cách mạng cho ông Dương T theo quy định của pháp luật.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Dương T là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Vinh

Đoàn Văn Tri

Huỳnh Văn Phú

